TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHỤC HÒA** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2019/HSST
Ngày 06/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤC HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Nông Thanh Điệp

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lương Toàn Tính và bà Hoàng Thị Thu

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: ông Hoàng Quốc Khánh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Phục Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa tham gia phiên tòa: ông Bế Thanh Tuyền – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2019 Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2019/HSST ngày 30/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2019/HSST-QĐTA ngày 23/8/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị L1, sinh ngày 23/8/1987

Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: Đội 11 thôn N xã Y huyện N tỉnh Nam Định.

Nơi đăng ký tạm trú: xóm P thị trấn T huyện P tỉnh Cao Bằng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn H, sinh năm 1960 (đã chết); con bà Nguyễn T, sinh năm 1965; chồng Phạm V, sinh năm 1986; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2011; Chị em ruột: Bị cáo có ba chị em, là con thứ 02 trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa

- Người làm chứng:

2.1. Lô Thị L2, sinh năm 1997

Nơi ĐKHKTT: xóm H xã Đ huyện C tỉnh Nghệ An. Nơi đăng ký tạm trú: xóm P thị trấn T huyện P tỉnh Cao Bằng.

Vắng mặt tại phiên tòa.

2.2. Nguyễn B, sinh năm 1997

Nơi ĐKHKTT: xã S huyện B thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa.

2.3. Đinh Thị L3, sinh năm 1998

Nơi ĐKHKTT: Khu 1 xã C huyện T tỉnh Phú Thọ. Nơi đăng ký tạm trú: xóm P thị trấn T huyện P tỉnh Cao Bằng.

Vắng mặt tại phiên tòa.

2.4. Đinh Thị L4, sinh năm 1996

Nơi ĐKHKTT: Khu 10 xã C huyện T tỉnh Phú Thọ. Nơi đăng ký tạm trú: xóm P thị trấn T huyện P tỉnh Cao Bằng.

Vắng mặt tại phiên tòa.

2.5. Phạm V, sinh năm 1986

Nơi ĐKHKTT: thôn N xã Y huyện N tỉnh Nam Định. Nơi đăng ký tạm trú: xóm P thị trấn T huyện P tỉnh Cao Bằng.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 07/01/2019, tổ công tác Công an huyện Phục Hòa tỉnh Cao Bằng bắt quả tang Nguyễn B (sinh năm 1997, trú tại: xã Sơn Đà huyện Ba Vì thành phố Hà Nội) và Lô Thị L2 (sinh năm 1997, trú tại: Hồng Điện xã Đôn Phục huyện Con Cuông tỉnh Nghệ An) đang mua bán dâm tại phòng 301 của nhà nghỉ Hương Sơn (địa chỉ: Khu II thị trấn Tà Lùng huyện Phục Hòa). Vật chứng thu giữ gồm: số tiền 1.500.000 đồng, 02 chiếc bao cao su. Tổ công tác đã lập biên bản và đưa người cùng tang vật về trụ sở Công an huyện Phục Hòa để giải quyết.

Kết quả điều tra đã xác định Lô Thị L2 là nhân viên phục vụ tại quán Cà phê - Karaoke Trà My (địa chỉ: xóm Phia Khoang thị trấn Tà Lùng huyện Phục Hòa) do Phạm V đứng tên đăng ký kinh doanh, nhưng hoạt động kinh doanh, quản lý nhân viên đều do Nguyễn Thị L1 thực hiện. Quán có 03 nhân viên nữ, hàng ngày các nhân viên ăn, nghỉ, làm việc ngay tại quán, thời gian từ 07 đến 23 giờ với nhiệm vụ dọn dẹp quán, phòng hát, bưng bê nước, đồ ăn cho khách và bấm bài hát, rót rượu, bia khi khách có yêu cầu. Tiền công L1 trả cho mỗi nhân viên là 3.000.000 đồng/tháng, quá trình ăn ở tại quán mỗi nhân viên phải góp cho L1 50.000 đồng/ngày. Khi có khách đến hát, nếu khách yêu cầu nhân viên vào phòng hát để phục vụ thì khi thanh toán L1 sẽ thu của khách mỗi giờ 170.000 tiền hát, trong đó nhân viên sẽ được hưởng 70.000 đồng/01 giờ/ nhân viên phục vụ. Trong thời gian làm việc, nếu nhân viên có việc đi đâu, làm gì thì phải xin phép L1, khi L1 cho phép mới được thực hiện. Trong quá trình làm việc tại quán của L1, Lô Thị L2 có đi ra ngoài bán dâm, lúc đầu đi bán dâm L2 xin phép L1 là đi chơi nên L1 đồng ý, sau khi đi bán dâm về L2 nói lại với L1 việc mình đi bán dâm và tự nguyện trích phần trăm cho L1 từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng và được L1 đồng ý. Sau đó, mỗi lần đi bán dâm L2 lại xin phép L1 là đi chơi nhưng L1 ngầm hiểu là đi bán dâm, được sự cho phép của L1 thì L2 mới đi bán dâm, sau khi đi bán dâm về L2 về tiếp tục trích phần trăm cho L1. Khoảng 20 giờ ngày 07/01/2019, L1 cùng với 02 nhân viên nữ tên là Đinh Thị L3 và Đinh Thị L4 đang ở quán thì có 02 nam thanh niên vào quán ngồi uống nước, được khoảng 15 phút sau thì một người đi về trước, còn Nguyễn B, sinh năm: 1997, trú tại: Sơn Đà, Ba Vì, Hà Nội tiếp tục ngồi uống

nước tại quán và hỏi Đinh Thị L3 "Em có đi chơi với anh không", L3 trả lời "Em đang đến tháng không đi được", do L3 trả lời nhỏ, không nghe rõ nên B tiếp tục rủ L3 đi chơi. Thấy vậy, Nguyễn Thị L1 nói với B "Em ơi thông cảm, nhân viên của chị đến tháng nên không đi được". Tại thời điểm đó, khi khách rủ "Đi chơi", L1 và nhân viên ngầm hiểu là đi mua bán dâm. Sau đó, L1 đi sang shop bán quần áo ở bên cạnh chơi, còn B vẫn tiếp tục ngồi tại quán, sau đó B đặt vấn đề mua dâm với Lô Thị L2 thì được L2 đồng ý. L1 sang shop quần áo được khoảng 05 phút thì quay lại quán, lúc này B nhờ L1 gọi taxi, L1 có gọi xe taxi nhưng không được, đúng lúc này chồng L1 là Phạm V vừa dừng xe ô tô ở trước cửa quán nên L1 nhờ V chở B đi, lúc đầu V từ chối nhưng vì L1 cố nhờ vả nên V đồng ý. V và B đi ra xe ô tô, còn L1 quay vào cạnh quầy thì gặp Lô Thị L2 đi ra và xin phép L1 "Chị ơi, cho em ra ngoài đây một tý rồi em về", L1 gật đầu đồng ý. Khi L2 xin phép đi ra ngoài, L1 ngầm hiểu là L2 xin phép đi cùng B để mua bán dâm. V điều khiển xe đến đường đôi gần nhà nghỉ Hương Sơn thì B và L2 xuống xe sau đó đi đâu, làm gì thì V không biết.

Sau khi V quay về quán được khoảng 15 đến 20 phút thì có lực lượng chức năng đến kiểm tra và thông báo cho biết đã bắt quả tang nhân viên của quán đang có hành vi bán dâm cho khách tại nhà nghỉ Hương Sơn và yêu cầu những người có mặt tại quán về trụ sở Công an huyện Phục hòa để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị L1 đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Đối với Lô Thị L2 và Nguyễn B đã có hành vi mua, bán dâm nhưng không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên đã bị cơ quan Công an huyện Phục Hòa ra quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Phạm V do không biết nhân viên của mình đi bán dâm và cũng không hưởng lợi từ việc bán dâm của nhân viên nên không xem xét xử lý hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Đối với chủ nhà nghỉ Hương Sơn không có hành vi vi phạm pháp luật nên không xử lý là có căn cứ.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội: "Môi giới mại dâm" theo khoản 1 Điều 328 của Bộ luật hình sự năm 2015 đúng như Cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 29/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L1 từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 đến 18 tháng, phạt tiền bổ sung là 10 đến 15 triệu đồng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phục Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Nguyễn Thị L1 đã tạo điều kiện, làm trung gian, môi giới để cho Lô Thị L2 bán dâm cho Nguyễn B tại nhà nghỉ Hương Sơn vào hồi 21 giờ ngày 07/01/2019 để hưởng lợi tiền công là 50.000đ. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Nguyễn Thị L1 đã thừa nhận tạo điều kiện cho Lô Thị L2 bán dâm nhằm hưởng lợi bất chính, điều đó phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị L1 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Môi giới mại dâm" theo khoản 1 Điều 328 của Bộ luật hình sự năm 2015, Cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 29/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa truy tố bị cáo về tội "Môi giới mại dâm" là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đây là vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã vi phạm thuần phong, mỹ tục, xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, vi phạm Luật phòng chống mại dâm, xâm phạm đến quản lý nhà nước về trật tự trị an, là tệ nạn xã hội bị quần chúng nhân dân lên án, do đó cần phải có mức án nghiêm đối với bị cáo để đảm bảo tính tôn nghiêm của pháp luật. Tuy nhiên có xét đến tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, vì vậy bị cáo sẽ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội và áp dụng hình thức phạt tiền là hình phạt bổ sung cũng đã đủ sức răn đe và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội và đề nghị áp dụng các điều luật, mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ.

[5] Phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến gì thêm.

[6] Phần nói lời sau cùng: bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt để có cơ hội sửa lỗi lầm, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: *Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 328, Điều 35 và điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.*

- Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thị L1 phạm tội "Môi giới mại dâm".

- Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị L1 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên bản án sơ thẩm. Áp dụng hình phạt bổ sung: xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L1 10.000.000đ (mười triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Giao bị cáo Nguyễn Thị L1 cho UBND thị trấn Tà Lùng huyện Phục Hòa tỉnh Cao Bằng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 - Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: *Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.* Buộc bị cáo Nguyễn Thị L1 phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

"Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Cao Bằng;*
- *VKSND tỉnh Cao Bằng;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;*
- *VKSND huyện Phục Hòa;*
- *Công an huyện Phục Hòa;*
- *Chi Cục THADS huyện Phục Hòa;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Thanh Điệp